TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:19/2020/HSST
Ngày 19/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ toạ phiên toà: Bà Bạc Thị Liên
Các hội thẩm nhân dân: 1.Ông Lò Văn Thương
2. Bà Nguyễn Thị Tâm

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký, Toà án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Đỗ Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19/11/2020 Tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2020/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST- HS ngày 05/11/2020 đối với bị cáo:

1.Họ tên: **Mùa Khua C** Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1982, tại S. Giới tính: Nam. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản H, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam;Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm nương.Trình độ học vấn: Không. Con ông: Mùa Chứ T, sinh năm 1962. Con bà: Thào Thị D, sinh năm 1961. Bị cáo có vợ: Sùng Thị C, sinh năm 1983. Bị cáo có 04 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 07/4/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" ngày 28/4/2016 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, bản án này hiện đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/6/2020. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Người bào chữa theo diện trợ giúp pháp lý cho bị cáo **Mùa Khua C**: Bà Lê Thị Diệu và Ông Lường Văn Bình - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên (đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 11/6/2020, Mùa Khua C đi bộ từ nhà ở bản H, xã N, huyện Điện Biên đến đầu bản H gặp và mua được 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu xanh miệng hàn kín bên trong chứa 03 viên Methamphetamine của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 35 tuổi không biết tên và địa chỉ với giá 60.000đ, C cất gói hồng phiến vừa mua được vào túi quần bên phải đang mặc. Sau

đó người đàn ông đưa cho C 01 gói Heroine gói bên ngoài bằng nilon màu trắng miệng gói hàn kín bên trong chứa 05 gói Heroine và 01 túi nilon màu xanh, miệng túi có nếp gấp cố định bên trong chứa 117 viên Methamphetamine. Người đàn ông bảo C bán số Heroine và Methamphetamine đó với giá 4.500.000đ, bán hết sẽ đến lấy tiền. C đồng ý và nhận số Heroine và Methamphetamine trên cất vào túi quần bên trái đang mặc và đi về nhà, còn người đàn ông đi đâu C không biết.

Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 12/6/2020, sau khi ngủ dậy Chá lấy 02 viên Methamphetamine trong số 3 viên ở túi quần bên phải đang mặc ra sử dụng hết bằng hình thức hít. Viên còn lại C gói như cũ rồi cất vào túi quần bên phải đang mặc. Sau đó C lấy số ma túy ở túi quần bên trái cho vào túi xách màu đen cất vào đầu giường ngủ của mình.

Hồi 12 giờ 20 phút cùng ngày, khi C lấy viên Methamphetamine cất giấu ở túi quần bên phải ra chuẩn bị sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Na, huyện Đ phát hiện bắt quả tang thu giữ tại tay phải của C 01 viên Methamphetamine.

Hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đ phối hợp với công an xã N khám xét khẩn cấp nơi ở của C thu giữ tại đầu giường ngủ của C 01 túi xách màu đen có quai đeo miệng túi có khóa kéo bên trong chứa 05 gói Heroine và 01 túi nilon có 117 viên nén màu hồng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 12/6/2020 đã xác định:

Tổng khối lượng 01 viên nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp thu giữ khi bắt quả tang của Mùa Khua C có khối lượng 0,1 gam, gửi toàn bộ giám định ký hiệu M1:

Toàn bộ số cục, bột màu trắng nghi heroine thu giữ khi khám xét của Mùa Khua Chá có khối lượng là 8,2gam trích 0,26 gam gửi giám định.

Tổng khối lượng 177 viên nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp thu giữ qua khám xét của Mùa Khua C có khối lượng 18,05 gam, trích 0,3 gam gửi giám định ký hiệu M2.

Tại bản kết luận giám định số 557/GĐ-PC09 ngày 22/6/2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Mùa Khua C là chất ma túy loại heroine.

- 02 mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Mùa Khua C gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Tại bản cáo trạng số 248/CT-VKSĐB ngày 30/9/2020; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Mùa Khua C về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo Điểm p Khoản 2 Điều 251/BLHS năm 2015.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: Mua bán trái phép chất ma tuý, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm p Khoản 2 Điều 251/BLHS 2015; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015;

Xử phạt bị cáo Mùa Khua C từ 13 năm đến 14 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng;

Áp dụng Khoản 2 Điều 136/BLTTH và Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 đề nghị miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại bản luận cứ bào chữa: Người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm truy tố của Viện kiểm sát, quyết định xét xử của Tòa án đối với bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm p khoản 2 Điều 251/BLHS là đúng người, đúng tội. Bị cáo thành khẩn khai báo nên đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS cho bị cáo mức hình phạt khởi điểm theo đề nghị của VKS là phù hợp với tính chất mức độ của bị cáo. Bị cáo là dân tộc Mông sinh sống tại vùng kinh tế khó khăn đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí HSST; Bị cáo hoàn toàn nhất trí bản luận cứ bào chữa của Người bào chữa không có ý kiến bổ sung vào bản luận cứ.

Tại phiên tòa bị cáo Mùa Khua C một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã trình bày ở trên. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của VKSND huyện Đ, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt không có ý kiến gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, và của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Khoảng 17 giờ ngày 11/6/2020, Mùa Khua C đi bộ từ nhà ở bản H, xã N, huyện Đ đến đầu bản H gặp và mua được 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu xanh miệng hàn kín bên trong chứa 03 viên Methamphetamine của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 35 tuổi không biết tên và địa chỉ với giá 60.000đ, C cất gói hồng phiến vừa mua được cất vào túi quần bên phải đang mặc. Sau đó người đàn ông đưa cho C 01 gói Heroine gói bên ngoài bằng nilon màu trắng miệng gói hàn kín bên trong chứa 05 gói Heroine và 01 túi nilon màu xanh, miệng túi có nếp gấp cố định bên trong chứa 117 viên Methamphetamine. Người đàn ông bảo C bán số Heroine và Methamphetamine đó với giá 4.500.000đ, bán hết sẽ đến lấy tiền. C đồng ý và nhận số Heroine và Methamphetamine trên cất vào túi quần bên trái đang mặc và đi về nhà, còn người đàn ông đi đâu C không biết.

Hồi 12 gờ 20 phút ngày 12/6/2020 tại bản H, xã N, huyện Đ khi C lấy viên Methamphetamine cất giấu ở túi quần bên phải ra chuẩn bị sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã N, huyện Đ phát hiện bắt quả tang thu giữ tại tay phải của C 01 viên Methamphetamine.

Hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đ phối hợp với công an xã Na khám xét khẩn cấp nơi ở của C thu giữ tại đầu giường ngủ của C 01 túi xách màu đen có quai đeo miệng túi có khóa kéo bên trong chứa 05 gói Heroine và 01 túi nilon có 117 viên nén màu hồng.

Vật chứng thu giữ của Mùa Khua C là 01 viên Methamphetamine khi bắt quả tang theo lời khai của bị cáo là do người đàn ông dân tộc Mông đã bán cho bị cáo 3 viên Methamphetamine vào ngày 11/6/2020 với giá 60.000đ bị cáo đem về sử dụng hết 2 viên còn lại 01 viên bị bắt sau khi cân có khối lượng 0,1 gam.

Còn 117 viên Methamphetamine thu giữ qua khám xét sau khi cân khối lượng là 18,05 gam và 05 gói Heroine sau khi cân có khối lượng 8,2 gam là bán hộ người đàn ông dân tộc Mông với giá 4.500.000đ nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang. Tại phiên Tòa Mùa Khua C khai ý đinh sẽ bán mỗi viên nén màu hồng giá 30.000đ/1 viên, còn Heroine ai hỏi thì bán theo số tiền để kiếm lời.

Từ các chứng cứ nêu trên có đủ căn cứ để kết luận: Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm p Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự " Có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này"

Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự và phải chịu hình phạt mà pháp luật quy định do hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[2]. Xét tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi đó đã làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa bàn xã N nói riêng và huyện Đ nói chung. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma tuý, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật. Song vì hám lời bị cáo đã bất chấp và cố tình vi phạm. Nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo cho thấy. Sinh ra và lớn lên tại T, S, bản thân không được đi học. Ngày 07/4/2014 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử 36 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 28/4/2016 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Hiện bản án này đã xóa án tích. Mặc dù bản án đã được xóa án tích xong cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, trở về địa phương bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

HĐXX xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng lớn nên cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tiếp tục giáo dục, cải tạo và có thời gian cai nghiện, cải sửa lỗi lầm của mình trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 251/BLHS năm 2015. Nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là đối tượng nghiện ma túy, thu nhập chủ yếu dựa vào lao động sản xuất nông nghiệp thu nhập không ổn định, nên không có khả năng thi hành vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xét đề nghị của đại diện VKS và người bào chữa là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

Nguồn gốc số ma túy trên theo lời khai của bị cáo đã mua của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 35 tuổi do không biết tên và địa chỉ Cơ quan điều tra không điều tra làm rõ được do vậy HĐXX không xem xét trong vụ án.

[5]. Về hành vi và các Quyết định của cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Điều tra viên, kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp được chấp nhận.

[6]. Vật chứng của vụ án cần áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS về xử lý vật chứng.

Tịch thu tiêu huỷ 0,1 gam Methamphetamine gửi toàn bộ giám định không hoàn lại ký hiệu M1. 8,2 gam Heroine đã trích 0,26 gam gửi giám định không hoàn lại và 18,05 gam Methamphetamine đã trích 0,3 gam gửi giám định không hoàn lại ký hiệu M2; 01 túi xách màu đen có quai đeo, miệng túi có khóa kéo đường kính (20cm x 18cm x 4cm);

[7]. Về án phí: Bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn thuộc hộ cận nghèo nên thuộc diện miễn án phí. Căn cứ Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo được miễn toàn bộ án phí HSST.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm p Khoản 2 Điều 251/BLHS; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo Mùa Khua C phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Mùa Khua C 13 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (12/6/2020).

3. Vật chứng của vụ án cần áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS về xử lý vật chứng.

Tịch thu tiêu huỷ 0,1 gam Methamphetamine gửi toàn bộ giám định không hoàn lại ký hiệu M1. 8,2 gam Heroine đã trích 0,26 gam gửi giám định không hoàn lại và 18,05 gam Methamphetamine đã trích 0,3 gam gửi giám định không hoàn lại ký hiệu M2; 01 túi xách màu đen có quai đeo, miệng túi có khóa kéo đường kính (20cm x 18cm x 4cm). Vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ vào ngày 02/10/2020).

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015 và Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án bị cáo Mùa Khua C được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/11/2020).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bộ phận HNVCA huyện Đ;
- Sở TP tỉnh Điện Biên;
- CCTHADS huyện Đ;
- Người bào chữa;
- Bị cáo
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bạc Thị Liên